

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 210/2018/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: **Anh Tạ Đ T** - sinh năm 1986;

HKTT và trú tại: Thôn Đ Đ- xã T H- Huyện Thanh Oai- Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: **Chị Phạm Thị Th A** - sinh năm 1986

HKTT: Thôn Đ Đ- xã T H – Huyện Th.O - Thành phố H;

Hiện trú tại: Thôn Tr X - xã Đ Đ - Huyện Th.O - Thành phố H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 ; 81;82;83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Tạ Đ T và chị Phạm Thị Th A

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung Tạ Kh L- sinh ngày 17/5/2011; Tạ Kh Ng – sinh ngày 19/6/2013 ; anh T nuôi cháu Tạ Kh L ; chị An nuôi cháu Tạ Kh Ng cho đến khi cháu các đủ 18 tuổi, hai bên không phải đóng góp nghĩa vụ nuôi con chung cho đến khi các bên có yêu cầu mới, chị A , anh T có quyền thăm hỏi

chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung: Không có,

Công nợ, công sức: Không có.

Án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự ; Nghị quyết hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Anh T tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp tại biên lai số 0002374 ngày 12 tháng 11 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân s huyện Huyện Th.O - Thành phố H. Hoàn trả lại anh T số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Thanh Oai
- UBND xã T H- H.Thanh Oai - TP. Hà Nội.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

PHẠM VŨ PHƯƠNG